TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Một đỉnh cao chói lọi của sự nghiệp giải phóng dân tộc

09:27 06/05/2019

Những ngày tháng 5 lịch sử này, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta kỷ niệm 65 năm Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ - một trong những đỉnh cao chói lọi của sự nghiệp giải phóng dân tộc, là một kỳ tích vẻ vang của thời đại Hồ Chí Minh.



Chiều 7/5/1954, lá cờ "Quyết chiến-Quyết thắng" tung bay trên nóc hầm tướng De Castries. Ảnh (Tư liệu/vov.vn)

Đánh giá về ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: "Lần đầu tiên trong lịch sử, một nước thuộc địa nhỏ yếu đã đánh thắng một nước thực dân dùng mạnh. Đó là, một thắng lợi vẻ vang của nhân dân Việt Nam, đồng thời cũng là một thắng lợi vẻ vang của các lực lượng hòa bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa trên thế giới".

Thực hiện Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến ngày 19/12/1946 của Hồ Chủ tịch và đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính, với vũ khí thô sơ và tinh thần "Cảm tử cho Tổ quốc quyết sinh" quân và dân ta đã lần lượt đánh bại các chiến lược quân sự của thực dân Pháp. Vùng giải

phóng không ngừng được mở rộng, chính quyền nhân dân được củng cố. Sau hơn 7 năm kháng chiến, ta càng đánh càng mạnh, thực dân Pháp càng lâm vào thế bị động. Trên thế giới, hệ thống các nước XHCN được hình thành là chỗ dựa vững chắc cho phong trào giải phóng dân tộc, trong đó có Việt Nam đang tiên phong đánh bại sự cai trị của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ.

Nhằm "tìm cách thoát ra khỏi cuộc chiến tranh ở Đông Dương trong danh dự" trong vòng 18 tháng, kế hoạch Na-va được Hội đồng Quốc phòng Pháp thông qua.

Về phía ta, dựa trên phương hướng chiến lược của Hội nghị lần thứ Tư Trung ương Đảng họp tháng 1/1953 là: "Tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu, đánh chắc thắng", Bộ Chính trị nhấn mạnh phương châm hành động là "Tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt", nguyên tắc chỉ đạo tác chiến là: "Tiêu diệt sinh lực địch, bồi dưỡng lực lượng ta; đánh chắc thắng, đánh tiêu diệt; chọn nơi địch sơ hở mà đánh, chọn nơi địch tương đối yếu mà đánh", giữ vững chủ động, kiên quyết buộc địch phải phân tán...".

Để phá tan kế hoạch Na-va, mở đầu kế hoạch tác chiến Đông Xuân 1953 - 1954, ta chủ động mở các cuộc tiến công lên Tây Bắc, Trung Lào, Hạ Lào, Bắc Tây Nguyên, lấy Tây Bắc làm hướng chính. Tháng 11/1953, Đại đoàn 316 được lệnh tiến công lên Tây Bắc, giải phóng Lai Châu, phần đất cuối cùng còn lại ở Tây Bắc nằm trong tay quân đội Pháp.

Ngày 3/12/1953, Na-va hạ quyết tâm xây dựng Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm mạnh và quyết định: Tiếp nhận giao chiến với quân chủ lực của Việt Minh ở Tây Bắc, lấy căn cứ thung lũng Điện Biên Phủ làm trung tâm. Ngày 5/12/1953, các đơn vị đồn trú ở Điện Biên phủ được chuyển thành "Binh đoàn tác chiến Tây Bắc". Ngày 7/12/1953, Na-va quyết định rút toàn bộ quân lính ở Lai Châu về tăng cường cho Điện Biên Phủ.

Trước tình hình đó, Tổng quân uỷ ta nhận định: "Địch nhảy dù xuống Điện Biên Phủ căn bản có lợi cho ta và chủ trương: giữ địch ở lại Điện Biên Phủ và ta có thể đánh địch ở Điện Biên Phủ". Ngày 6/12/1953, Bộ Chính trị họp nghe Tổng quân uỷ báo cáo quyết tâm và phương án tác chiến. Sau khi phân tích kỹ tình hình địch, ta, Bộ Chính trị quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ và phương án tác chiến của Tổng quân uỷ.

Chấp hành nghị quyết của Bộ Chính trị, Bộ Tổng tư lệnh ra lệnh cho bộ đội chủ lực các mặt trận nhanh chóng bước vào tiến công địch. Các Đại đoàn chủ lực được lệnh tiến công lên Tây Bắc. Ngày 10/12/1953, ta tiến công địch ở Lai Châu, cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953-1954 bắt đầu.

Diễn biến chính của chiến dịch Điện Biên Phủ chia thành ba giai đoạn: Giai đoạn 1 từ ngày 13 đến ngày 17/3/1954, quân ta tiêu diệt gọn cứ điểm Him Lam và Độc Lập, bức hàng cứ điểm Bản Kéo, phá vỡ cửa ngõ phía Bắc của tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ; diệt và bắt sống trên 2000 tên địch, phá huỷ 25 máy bay, xoá sổ 1 trung đoàn, uy hiếp sân bay Mường Thanh; Pi-rốt - Tư lệnh pháo binh Pháp ở Điện Biên Phủ đã dùng lựu đạn tự sát vì bất lực trước pháo binh của ta.

Giai đoạn 2 từ ngày 30/3 đến ngày 30/4/1954, quân ta đồng loạt tiến công tác cứ điểm phía Đông phân khu trung tâm thắt chặt vòng vây, chia cắt, kiểm soát sân bay Mường Thanh, hạn chế tiếp viện của địch cho tập đoàn cứ điểm. Đây là đợt tiến công dai dẳng, dài ngày nhất, quyết liệt nhất, gay go nhất, ta và địch giành giật nhau từng tấc đất, từng đoạn giao thông hào. Đặc biệt tại đồi C1, ta và địch giằng co nhau tới 20 ngày, đồi A1 giằng co tới 30 ngày. Sau đợt tấn công thứ hai, khu trung tâm Điện Biên Phủ đã nằm trong tầm bắn các loại súng của ta, quân địch rơi vào tình trạng bị động, mất tinh thần cao độ.

Giai đoạn 3 từ ngày 1/5 đến ngày 7/5/1954, quân ta đánh chiếm các cứ điểm phía Đông và mở đợt tổng công kích tiêu diệt toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Vào hồi 17h30' ngày 7/5/1954, ta chiếm Sở chỉ huy của địch, tướng Đờ Cát cùng toàn bộ Bộ tham mưu và binh lính tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ phải ra hàng. Lá cờ "Quyết chiến, quyết thắng" của Quân đội ta tung bay trên nóc hầm chỉ huy của địch. Ngay trong đêm đó, quân ta tiếp tục tấn công phân khu Nam, đánh địch tháo chạy về Thượng Lào. Đến 24h cùng ngày, toàn bộ quân địch đã bị bắt làm tù binh.

Sau 55 ngày đêm chiến đấu dũng cảm, mưu trí, sáng tạo, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân ta đã đập tan toàn bộ tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, tiêu diệt và bắt sống 16.200 tên, bắn rơi 62 máy bay, thu 64 ô tô và toàn bộ vũ khí, đạn dược, quân trang quân dụng của địch. Cuộc tiến lược Đông Xuân 1953-1954 với đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ là một trận quyết chiến chiến lược, một trận tiêu diệt điển hình nhất, là trận đầu đánh thắng Mỹ, trực tiếp đưa đến việc ký kết Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương; tạo cơ sở và điều kiện để nhân dân ta tiến lên giành thắng lợi vĩ đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Thắng lợi của chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ cũng là thắng lợi vẻ vang của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp là do các nhân tố cơ bản:

Một là, Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra đường lối kháng chiến, đường lối quân sự độc lập, đúng đắn, sáng tạo. Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ chiến lược chống đế quốc và phong kiến, vừa kiến quốc xây dựng chế độ

mới. Ngay từ đầu chống thực dân Pháp xâm lược, Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân thực hiện cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, dựa vào sức mình là chính; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân gồm ba thứ quân: bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích làm nòng cốt cho toàn dân đánh giặc, kết hợp chặt chẽ chiến tranh du kích với chiến tranh chính quy; tiến công quân sự, địch vận và nổi dậy của quần chúng; đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị, kinh tế, văn hóa, ngoại giao.

Hai là, nhân dân ta rất anh hùng, từ nông thôn đến thành thị, từ miền núi đến miền xuôi, từ trẻ đến già nghe theo tiếng gọi của Đảng và Bác Hồ đã phát huy tinh thần cao độ tinh thần yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng ra sức thi đua xây dựng hậu phương vững chắc, thi đua giết giặc lập công, đóng góp sức người, sức của bảo đảm đầy đủ mọi điều kiện cho chiến trường, tiếp thêm ý chí quyết chiến, quyết thắng cho các lực lượng vũ trang ngoài mặt trận.

Ba là, các lực lượng vũ trang nhân dân ta trưởng thành vượt bậc về tư tưởng chính trị, lực lượng, tổ chức chỉ huy, trình độ tác chiến, trang thiết bị quan sự và bảo đảm hậu cần cho chiến dịch quân sự quy mô lớn chưa từng có; Chấp hành nghiêm mệnh lệnh chiến trường, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, mưu trí, sáng tạo, dũng cảm hy sinh lập nhiều chiến công trên khắp chiến trường Đông Dương, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ở chiến trường Điện Biên Phủ.

Bốn là, sự chi viện, cổ vũ và ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa, nhất là của Trung Quốc, Liên Xô, phong trào đấu tranh vì hòa bình của nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới, trong đó có cả nhân dân Pháp, đặc biệt là của các nước trên bán đảo Đông Dương cùng chung chiến hào, đã tạo nên sức mạnh thời đại của chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ là một trong những đỉnh cao chói lọi, một kỳ tích vẻ vang của thời kỳ Hồ Chí Minh. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ là chiến thắng vĩ đại nhất, giáng đòn quyết định, tạo bước ngoặt lịch sử làm thay đổi cục diện chiến tranh giữa ta và địch, trực tiếp đưa đến việc ký kết Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, chấm dứt hoàn toàn ách xâm lược của thực dân Pháp trên đất nước ta và các nước trên bán đảo Đông Dương; bảo vệ và phát triển thành quả cách mạng tháng Tám; một nửa nước được giải phóng, tạo cơ sở và điều kiện vững chắc để đưa nhân dân ta tiến lên giành thắng lợi vĩ đại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên chủ xã hội.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã làm tăng thêm niềm tự hào dân tộc, niềm tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh; cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân một lòng, một dạ chiến đấu dưới lá cờ vẻ vang của Đảng vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ mang tầm vóc thời đại, góp phần to lớn vào phong trào đấu tranh vì hòa bình, tiến bộ của nhân loại; đồng thời giáng một đòn chí mạng vào nền móng của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, đánh sập thành luỹ của chủ nghĩa thực dân cũ ở vị trí xung yếu nhất, đánh dấu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên phạm vi toàn thế giới; báo hiệu sự thất bại chiến lược toàn cầu phản cách mạng của chủ nghĩa thực dân mới do Mỹ cầm đầu. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ cũng là chiến thắng chung của các nước trên bán đảo Đông Dương, chiến thắng của phong trào Cộng sản và công nhân quốc tế, của phong trào đấu tranh vì hòa bình, tiến bộ xã hội trên toàn thế giới. Nó chứng minh một chân lý của thời đại: Các dân tộc bị áp bức, xâm lược, nếu có ý chí kiên cường và đường lối đúng đắn, sáng tạo, biết đoàn kết đấu tranh vì độc lập, tự do thì dân tộc đó nhất định thắng lợi; đã thôi thúc, khích lệ và cổ vũ các nước thuộc địa ở châu Á, châu Phi, Mỹ La Tinh đứng lên đấu tranh tự giải phóng, thoát khỏi ách xâm lược của chủ nghĩa thực dân đế quốc.

Kỷ niệm 65 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang ra sức thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, hướng tới kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng, 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 75 năm thành lập nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nên chúng ta phát huy tinh thần Điện Biên Phủ, phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Chúng ta nguyện chung sức đồng lòng phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để thực hiện mục tiêu cao cả của Đảng: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

TS. Bùi Thế Đức

(Phó Chủ tịch Hội đồng lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật TW)